

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 27-01-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học và ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 132/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 22/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐ-HNGĐ ngày 07/01/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1999. Nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Khu 15, xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến H1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 4, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo của chị Trần Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Tiến H1 là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ ngày 20/7/2017. Vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung, bất đồng quan điểm nuôi con chung. Từ năm 2019 chị đã về gia đình bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau. Khi ly thân, chị về nhà một hai lần, chị thấy anh

Hiếu đưa người phụ nữ khác về ở cùng. Xác định tình cảm giữa chị và anh Hiếu không còn, chị xin ly hôn anh Hiếu để cho anh Hiếu đi tìm hạnh phúc khác.

Về con chung: Chị và anh Hiếu có 01 con chung là cháu Nguyễn Tiến Trung, sinh ngày 31/12/2016. Từ nhỏ cháu ở với chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con. Hiện nay, chị đang làm tại Công ty TNHH MTV Trimmings và Labels miền Bắc. Có hợp đồng lao động, hưởng các chế độ bảo hiểm theo Luật lao động, thu nhập hàng tháng 8.500.000 đồng và tiền làm thêm giờ khoảng 2.000.000 đồng – 3.000.000 đồng. Với mức thu nhập đó đảm bảo nuôi con và không cần anh Hiếu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Bị đơn là anh Nguyễn Tiến H1 trình bày: Anh kết hôn với chị Hoa là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ. Cuộc sống vợ chồng anh có nhiều mâu thuẫn. Do anh và chị Hoa không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau. Năm 2019 chị Hoa đã cùng con về gia đình bố mẹ chị ở. Anh xác định vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng nên nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị Hoa.

Về con chung: Anh và chị Hoa có 01 con chung là Nguyễn Tiến Trung, sinh ngày 31/12/2016. Chị Hoa đã được nuôi con 03 năm nay. Ly hôn, anh có nguyện vọng được nuôi con, cho con về huyện Phúc Thọ đi học. Nếu được nuôi con, anh đề nghị chị Hoa cấp dưỡng 10 triệu đồng từ khi anh bắt đầu được nuôi con cho đến khi chị Hoa nhận lại quyền nuôi cháu Trung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị H. Chị Hoa được ly hôn anh Nguyễn Tiến H1. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tiến Trung, sinh ngày 31/12/2016 cho chị Hoa trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi có yêu cầu mới. Chị Hoa phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Trần Thị H có đơn xin ly hôn anh Nguyễn Tiến H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ và quan hệ tranh chấp về ly hôn nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân

dân huyện Phúc Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ đã thụ lý đơn khởi kiện của chị Trần Thị H, đã thực hiện đầy đủ trình tự theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án và thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật đối với các bên đương sự trong vụ án.

Chị Trần Thị H đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Tiến H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Hoa, anh Hiếu theo quy định của pháp luật.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Tiến H1 trên cơ sở kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/7/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ nên xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị Hoa, anh Hiếu đều xác định vợ chồng sống hạnh phúc thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thiếu lòng tin vào nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019, không quan tâm đến nhau. Nay cả 2 anh chị đều xác định cuộc sống chung có nhiều mâu thuẫn, hôn nhân còn tồn tại nhưng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt nên chị Hoa yêu cầu ly hôn, anh Hiếu đồng ý. Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, kết quả điều tra xác minh phù hợp với ý kiến của đương sự, phù hợp quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hoa.

Về con chung: Anh Hiếu, chị Hoa có 01 con chung là cháu Nguyễn Tiến Trung, sinh ngày 31/12/2016. Ly hôn, cả chị Hoa, anh Hiếu đều có nguyện vọng được nuôi con. Từ nhỏ cháu Trung ở với chị Hoa phát triển khỏe mạnh. Chị Hoa có công việc và thu nhập ổn định. Xét về điều kiện chỗ ở, kinh tế và môi trường sống ổn định hiện tại của cháu Trung nên cần giao cháu Trung cho chị Hoa tiếp tục được nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoa không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hiếu cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hiếu và chị Hoa đều xác định không có.

[3]. Về án phí: Chị Hoa phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân

sự; điểm a khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị H.

- Chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Tiến H1.

- Về con chung: Anh Hiếu và chị Hoa có 01 con chung là cháu Nguyễn Tiến Trung, sinh ngày 31/12/2016.

Giao cháu Nguyễn Tiến Trung cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi cháu Trung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hiếu cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh Hiếu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có

2. Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0040125 ngày 03/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

3. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

